TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2023/QĐST-DS	

Châu Thành A, ngày 17 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N

Địa chỉ: Ấp THA, xã TL A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Trần Thanh X, ông Nguyễn Thanh Đ

Địa chỉ: Ấp TTA, xã TLT, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thanh X, ông Nguyễn Thanh Đ tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền nợ hụi là 18.900.000đồng (mười tám triệu chín trăm nghìn đồng).

- Về thời gian và phương thức trả: Do Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Trần Thanh X, ông Nguyễn Thanh Đ chậm thực hiện nghĩa vụ thì bà Trần Thanh X, ông Nguyễn Thanh Đ còn phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ theo Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thanh X, ông Nguyễn Thanh Đ tự nguyện chịu số tiền 472.500đồng (bốn trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Bà Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 675.000 đồng (sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002070 ngày 25/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND h.Châu Thành A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Chiên